

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-PT

Ngày: 21-01- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- T1 phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn T1 Tâm

Ông Đặng Ngọc Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 236/2021/TLPT-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo Dương Văn H, Lê Văn T; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 207/2021/HS-ST ngày 10/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo kháng cáo:

1. Dương Văn H, sinh năm 1992 tại tỉnh Thái Nguyên; nơi ĐKKHKT và cư trú: Tổ Thái An, Phường 12, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Dương Văn S, sinh năm 1965 và bà Dương Thị N, sinh năm 1970; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ. Có mặt.

2. Lê Văn T, sinh năm 1995 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn 2, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn M (đã chết) và bà Lê Thị T, sinh năm: 1971; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ. Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Luật sư Lê Thị Mai A - Công ty Luật TNHH K – Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội. Có mặt.

Trong vụ án này còn có các bị cáo Nguyễn Văn S, Nguyễn Trương Trí T1 không kháng cáo, không bị kháng cáo, bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Văn H, Nguyễn Văn S, Lê Văn T, Nguyễn Trương Trí T1 là bạn của nhau và đều sử dụng ma túy từ tháng 01/2021. Vào ngày 23/01/2021, H, S, T, T1 cùng nhau đi nhậu tại quán lẩu gà lá é trên đường Mê Linh, phường 9, thành phố Đ, trong lúc nhậu, nghe S nói buồn vì chuyện tình cảm nên H rủ cả nhóm sau khi nhậu xong sẽ thuê phòng hát, nghe nhạc thì tất cả đồng ý. Sau đó, H chở T, S chở T1 cùng đi đến quán karaoke Thảo Nguyệt 2 tại số 02 đường N, phường 12, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Tại đây, H đến gặp Võ Ngọc V (quản lý quán) đặt phòng hát và hỏi V “*Có Đồ (tức là ma túy) không?*” thì đặt cho H, V nói không biết, rồi V sắp xếp cho nhóm của H hát tại phòng Vip1, V nói một nhân viên của quán tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) đưa nhóm của H xuống phòng Vip1. Lúc này, nhân viên tên T gọi H ra lối cầu thang xuống tầng hầm hỏi H mua bao nhiêu ma túy? H nói lấy 02 viên thuốc lắc và 02 chấm Ketamine, T báo giá là 2.600.000đ rồi đưa H, S, T, T1 xuống nhận phòng Vip1.

Một lúc sau, người nhân viên tên T mang vào phòng Vip1 02 viên thuốc lắc và 01 gói Ketamine để trên bàn, H trả cho nhân viên này 2.600.000đ và báo lại cho S, T, T1 mua ma túy hết 2.600.000đ, cả nhóm thống nhất H sẽ bỏ tiền ra trước, sáng hôm sau sẽ chia đều cho bốn người. Sau khi có ma túy, S mượn của nhân viên tên T 01 chiếc đĩa sứ màu trắng và S quần tờ tiền 10.000đ của mình T1 ông hút rồi lấy gói ketamine đổ một ít ra đĩa sứ, dùng thẻ nhựa của mình cả mìn để S, H, T, T1 cùng sử dụng. S lấy một viên thuốc lắc bẻ đôi đưa cho H một nửa sử dụng. T1 lấy viên thuốc lắc còn lại định bẻ đôi cho T, nhưng do tay T1 đau nên đã đưa viên thuốc lắc này cho T, T bẻ đôi viên thuốc lắc này đưa lại cho T1 một nửa để sử dụng. Đến khoảng 02 giờ ngày 24/01/2021, khi H, S, T, T1 đang cùng sử dụng thuốc lắc, hít Ketamine trên đĩa sứ và nghe nhạc tại phòng Vip1 thì Cơ quan Công an vào kiểm tra hành chính, phát hiện, bắt quả tang H, S, T, T1 đang sử dụng ma túy cùng tang vật là số ma túy Ketamine trên đĩa sứ và 01 gói Ketamine bên cạnh đĩa sứ mà bốn đối tượng đang sử dụng chưa hết, cùng các dụng cụ để sử dụng ma túy: Thẻ nhựa, đĩa sứ, ống hút ketamine.

Tang vật thu giữ:

* Thu giữ tại phòng VIP1:

- Chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy thu giữ trên chiếc đĩa sứ và 01 gói nylon màu trắng.

- 01 đĩa sứ màu trắng kích thước đường kính 30cm

- 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền 10.000 đồng và luồn vào vỏ đầu lọc thuốc lá.

- 01 thẻ nhựa màu vàng có dòng chữ: “ LOUIS VUITTON”

* Thu giữ tại quầy lễ tân quán Karaoke Thảo Nguyệt 2:

- 01 đầu thu KB VISION model: KX-2K8216H1 màu đen bạc.

- 01 USB ghi lại hình ảnh các bị can tại quán Karaoke Thảo Nguyệt 2.

* Thu giữ của Dương Văn H:

- 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu đen bị bể vỡ màn hình,

- 01 xe máy Novo biển số 49B1-36026 đã qua sử dụng.

* Thu giữ của Nguyễn Văn S:

- 01 điện thoại di động màu trắng xanh hiệu Masstel loại bàn phím,

- 01 điện thoại di động Iphone màu vàng đồng, màn hình bị bể vỡ,

- 01 xe máy kiểu dáng WAVE hiệu CANARY biển số 75S1-9751,

- 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn S.

* Thu giữ của Nguyễn Trương Trí T1: 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu vàng đã qua sử dụng.

* Thu giữ của Lê Văn T: 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu vàng gold đã qua sử dụng.

* Thu giữ của Võ Ngọc V: 01 điện thoại di động Iphone 6S màu bạc đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 91/GĐ - PC09 ngày 29/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,4209 gam loại Ketamine.

Ketamine là chất ma túy, nằm trong Danh mục III, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ- CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ

Tại Bản cáo trạng số 207/CT-VKS ngày 29/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân T1 phố Đ, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố các bị cáo Dương Văn H, Lê Văn T, Nguyễn Văn S, Nguyễn Trương Trí T1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 207/2021/HSST ngày 10/11/2021 của Tòa án nhân dân T1 phố Đ, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố các bị cáo Dương Văn H, Nguyễn Văn S, Lê Văn T, Nguyễn Trương Trí T1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Dương Văn H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2021.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2021.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lê Văn T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2021.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trương Trí T1 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2021.

Ngoài ra bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 25/11/2021 các bị cáo Dương Văn H, Lê Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo, không thắc mắc, khiếu nại bản án sơ thẩm và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho các bị cáo: Các bị cáo xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới là gia đình có công với cách mạng, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và xem xét áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cho các bị cáo mức án nhẹ nhất, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 02 giờ ngày 24/01/2021, tại phòng Vip1 quán Karaoke Thảo Nguyệt 2 tại số 2 đường N,

phường 12, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Các bị cáo Dương Văn H, Nguyễn Văn S, Lê Văn T, Nguyễn Trương Trí T1 đang tổ chức cho nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ chất tinh thể màu trắng trên đĩa sứ và 01 gói chứa chất tinh thể màu trắng bên cạnh đĩa sứ.

Tại Bản kết luận giám định số 91/GĐ - PC09 ngày 29/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,4209 gam, loại Ketamine.

Cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện chứng cứ, đối chiếu lời khai của các bị cáo, vật chứng thu giữ, Bản kết luận giám định; đã tuyên bố các bị cáo Dương Văn H, Nguyễn Văn S, Lê Văn T, Nguyễn Trương Trí T1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Dương Văn H, Lê Văn T: Đơn kháng cáo của các bị cáo gửi trong hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, vì vậy cần có mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Các bị cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Cấp sơ thẩm đã xem xét, phân hóa tội phạm và xử phạt bị cáo H 08 năm 06 tháng tù, bị cáo T 07 năm tù là đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới là gia đình có công với cách mạng nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cho các bị cáo. Người bào chữa cho các bị cáo đề nghị áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử các bị cáo dưới khung hình phạt là không có căn cứ. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng là phù hợp.

[3] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Dương Văn H, Lê Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố các bị cáo Dương Văn H, Lê Văn T phạm về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Dương Văn H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/01/2021.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/01/2021.

2. Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Các bị cáo Dương Văn H, Lê Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV27- CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND Tp phố Đ (02);
- VKSND Tp phố Đ (01);
- Cơ quan CSĐT CA Tp Đ (01);
- Cơ quan THAHS CA Tp Đ (01);
- Bị cáo (01);
- Nhà tạm giữ (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Bình